

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-9-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Hải;
2. Ông Đinh Xuân Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Danh -Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Lệ H, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Đào Văn Q, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ghi ngày 28/6/2023 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đinh Thị Lệ H trình bày:*

Chị H và anh Q kết hôn vào ngày 11/2/2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi vã, anh Q thường xuyên say rượu, đập phá đồ đạc, chửi bới, ghen tuông mất kiểm soát gây ảnh hưởng đến gia đình, anh chị em của chị H và cả hàng xóm láng giềng. Việc anh Q thường xuyên uống rượu, không chịu đi làm, không đóng góp vào kinh tế gia đình và chăm sóc con cái khiến cuộc sống gia đình không hạnh phúc, tình trạng này đã kéo dài gần chục năm. Do đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

- Về con chung: Chị H và anh Q có 02 người con chung tên là Đào Đình Quang M, sinh ngày 05/8/2009 và Đào Đình Linh N, sinh ngày 19/6/2011. Nếu ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi cháu M và N. Tại đơn khởi kiện ngày 28/6/2023 chị yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 2.000.000đ/tháng/cháu. Tại phiên tòa chị H rút yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đào Văn Q trình bày:*

Anh Q và chị H kết hôn vào năm 2009 như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh Q thường xuyên uống rượu và có những lúc to tiếng, xúc phạm chị H. Tuy nhiên nay các con đã lớn anh Q không muốn ảnh hưởng đến hai cháu M và N nên nếu chị H yêu cầu ly hôn thì anh Q không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị H có 02 người con chung đúng như chị H trình bày. Nếu chị H cương quyết ly hôn, anh Q đồng ý giao cháu M và N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh Q sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi cháu M và N đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Thẩm phán thụ lý đúng thẩm quyền, Chánh án ra quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân đúng quy định; Thẩm phán xác định tư cách người tham gia tố tụng, tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203, 220, 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đinh Thị Lệ H được ly hôn với anh Đào Văn Q.

- Về con chung: Giao hai con chung Đào Đình Quang M, sinh ngày 05/8/2009 và Đào Đình Linh N, sinh ngày 19/6/2011 cho chị Đinh Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Chị H rút yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị đình chỉ xét xử.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Lệ H, anh Đào Văn Q không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Lệ H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1, 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Đào Văn Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Lệ H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị Lệ H và anh Đào Văn Q là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Chính anh Q cũng thừa nhận mỗi khi uống rượu về nhà có nói lớn tiếng và xúc phạm chị H. Hiện nay, chị H đang sống ly thân với anh Q, tại phiên tòa chị H cương quyết yêu cầu được ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng không thể hàn gắn được. Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải và mở phiên tòa xét xử để các bên đương sự trình bày ý kiến, nhưng bị đơn anh Q không đến tham gia phiên tòa để trình bày ý kiến về việc còn thương vợ không muốn ly hôn như thế nào để Hội đồng xét xử xem xét,

ngiên cứu. Điều đó chứng tỏ anh Q không tha thiết đoàn tụ với chị H nên việc chị H yêu cầu ly hôn với anh Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Chị H yêu cầu được nuôi cháu là Đào Đình Quang M, sinh ngày 05/8/2009 và Đào Đình Linh N, sinh ngày 19/6/2011, hai cháu M và N cũng có nguyện vọng sống cùng chị H. Anh Q cũng đồng ý giao hai cháu cho chị H nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo cho hai cháu M và N phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đảm bảo về việc học tập, Hội đồng xét xử xét thấy giao hai cháu M và N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Tại đơn khởi kiện ngày 28/6/2023 chị H yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con đối với hai cháu M, N mỗi cháu mỗi tháng 2.000.000đ/tháng/cháu. Tại phiên tòa chị H rút yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử đình chỉ xét xử.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đinh Thị Lệ H, anh Đào Văn Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Đinh Thị Lệ H phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 28; Điều 35, 39, 147, 235, 244, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị Lệ H và Đào Văn Q
2. Về nuôi con chung: Giao hai con chung Đào Đình Quang M, sinh ngày 05/8/2009 và Đào Đình Linh N, sinh ngày 19/6/2011 cho chị Đinh Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Đào Văn Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Đinh Thị Lệ H

4. Về án phí: Chị Đinh Thị Lệ H phải chịu số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền

300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005313 ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/9/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được Thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- Chi cục THADS huyện Ba Tơ;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huy